

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HT, TỈNH TN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Bích Vân.**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Cao Tấn Kiệt.**

2. Ông **Đặng Thanh Quang.**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Lưu Sử Ngọc Quân** – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã HT, tỉnh TN.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã HT, tỉnh TN tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Khoanh** – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã HT, tỉnh TN xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 96/2023/HSST ngày 01 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 94/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **NMP**, sinh năm 1991, tại tỉnh TN; Nơi thường trú: tổ 12, ấp GT, xã LTN, thị xã HT, tỉnh TN; Nghề nghiệp: Làm mướn; Trình độ văn hóa: 01/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Cao Đài; Giới tính: Nam; Con ông NVH, sinh năm 1966 và bà NTH, sinh năm 1971; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, tạm hoãn xuất cảnh; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông **NAT**, sinh năm 1965; Địa chỉ: ấp GT, xã LTN, thị xã HT, tỉnh TN (chết ngày 26/5/2023).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà **Nguyễn Phi O.**, sinh năm 1960; Địa chỉ: ấp GT, xã LTN, thị xã HT, tỉnh TN (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ ngày 22/5/2023, bị cáo NMP (chưa có giấy phép lái xe theo quy định của pháp luật) điều khiển xe mô tô biển số 70G1-887.76 chở anh NHH, sinh năm 1989, ngụ tại ấp LK, xã LTN, thị xã HT, tỉnh TN (bị mù hai mắt) đến nhà cho thuê thuộc ấp GT, xã LTN, thị xã HT, tỉnh TN để gặp và trả tiền nợ cho ông NAT (tên thường gọi là Tii.), sinh năm 1965 đang thuê phòng ở trọ tại đây. Đến nơi, thấy ông T. đang uống rượu cùng ông NQD, sinh năm 1978, ngụ tại ấp LK, xã LTN, thị xã HT, tỉnh TN nên bị cáo P. và anh H. cùng vào uống chung. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, sau khi uống hết khoảng nửa lít rượu, bị cáo P. rủ anh H., ông T. và ông D. đến quán hột vịt lộn vỉa hè trên đường Trần Phú để uống rượu tiếp, tất cả đều đồng ý. Bị cáo P. điều khiển xe mô tô biển số 70G1-887.76 chở 03 người ngồi sau theo thứ tự là anh H., ông T. và ông D. lưu thông trên đường Nguyễn Chí Thanh rẽ vào đường số 8 hướng đi đến đường Trần Phú. Khi đến đoạn gần trụ điện số 8B thuộc ấp GT, xã LTN, thị xã HT, tỉnh TN, do đoạn đường này đang thi công lắp đặt cống thoát nước, mặt đường có nhiều bùn đất nhão, bị cáo P. xử lý phanh bánh trước dẫn đến xe mô tô bị ngã, làm cả 04 người ngã trên đường. Bị cáo P., anh H. bị thương nhưng chỉ xây xước ngoài da, riêng ông D. bất tỉnh được người dân xung quanh đến hỗ trợ đưa về nhà, ông T. được bị cáo P. đưa đến Trung tâm y tế thị xã HT và được chuyển tuyến đến Bệnh viện đa khoa tỉnh TN cấp cứu, điều trị.

Ông D. về nhà, nằm ngủ dưới nền gạch trong nhà (hàng ngày ông D. đi uống rượu say về nhà đều nằm ngủ dưới nền gạch) gia đình không thấy ông D. có biểu hiện gì bất thường. Tuy nhiên, đến sáng ngày 23/5/2023, ông D. tử vong, gia đình cho rằng ông D. chết do bệnh lý nên làm đám tang và hỏa táng ngày 25/5/2023, không báo sự việc cho cơ quan chức năng. Riêng ông T. điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh TN đến ngày 26/5/2023 thì tử vong, nhận được tin báo của Bệnh viện đa khoa tỉnh TN thì Cơ quan Cảnh sát Điều tra tiến hành xác minh và xử lý theo quy định pháp luật.

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Hiện trường xảy ra vụ tai nạn giao thông xảy ra trên đường số 8, Nguyễn Chí Thanh, đoạn gần trụ điện số 8B, thuộc ấp GT, xã LTN, thị xã HT, tỉnh TN. Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn có mặt đường được trải nhựa rộng 3m, giữa đường không có vạch phân tuyến, hai bên lề đường là các đồng

đất nhỏ nằm dọc theo hai mép lề đường. Trên mặt đường có nhiều đất cát, sỏi đá, mặt đường trơn trượt. Hố đặt cống có kích thước (dài 4m90, rộng 2m20, sâu 1m70) được đào trên phần lề đường trái theo hướng nhìn từ đường Nguyễn Chí Thanh đi đường Trần Phú, miệng hố có rào chắn và giăng dây cảnh báo, đoạn đường không có hệ thống đèn chiếu sáng ban đêm.

Kết luận giám định tử thi số 794/KLGĐTT-KTHS ngày 11/6/2023 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh TN, kết luận: Nguyên nhân chết của ông NAT là do chấn thương sọ não.

Đối với bị cáo P., sau khi xảy ra tai nạn giao thông ngày 22/5/2023 đến ngày 26/5/2023, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã HT, tỉnh TN mới tiếp nhận thông tin vụ việc nên không có căn cứ tiến hành giám định nồng độ cồn trong máu của bị cáo P.

Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của bị hại ông NAT là bà NPO (chị ruột của ông T.) không yêu cầu bị cáo P. bồi thường. Người đại diện hợp pháp của ông NQD là ông NTB (cha ruột của ông D.) cũng không yêu cầu bồi thường.

Qua xác minh, bị cáo P. không có tài sản nên không kê biên.

Tại Cáo trạng số: 95/CT-VKSHT ngày 30 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã HT, tỉnh TN đã truy tố bị cáo NMP về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã HT, tỉnh TN giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo P. về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo NMP phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo NMP từ 03 (Ba) năm tù đến 04 (Bốn) năm tù.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo do bị cáo không có tài sản.

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo P. nói lời sau cùng: Bị cáo P. không có ý kiến tranh luận, bị cáo đã ăn

năn hối cải, nhận thức việc làm của bị cáo là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xử phạt mức án nhẹ để sớm đoàn tụ gia đình.

NH.ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử NH.định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thị xã HT, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã HT, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Như vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Tại phiên tòa, bị cáo P. khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ mà Cơ quan điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở xác định:

Vào lúc 20 giờ, ngày 22/5/2023, tại đường số 8 Nguyễn Chí Thanh đoạn thuộc ấp GT, xã LTN, thị xã HT, tỉnh TN. Bị cáo P. không có giấy phép lái xe theo quy định của pháp luật, điều khiển xe mô tô biển số 70G1-887.76 chở vượt quá số người quy định, không làm chủ tay lái dẫn đến tạt té ngã, gây thiệt hại về tính mạng, làm bị hại NAT tử vong, đã vi phạm khoản 9 Điều 8 và khoản 1 Điều 30 của Luật Giao thông đường bộ.

Bị cáo P. là người thành niên, có đầy đủ năng lực và tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo P. là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông do Nhà nước quy định, đó là những quy định bảo đảm an toàn giao thông, bảo vệ an toàn, tính mạng, sức khỏe của công dân, bị cáo P. không có giấy phép lái xe nhưng vẫn điều khiển phương tiện tham gia giao thông và chở theo sau 03 người, vượt quá số người quy định, gây thiệt hại đến tính mạng người khác nên phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mà bị cáo đã thực hiện. Như vậy, hành vi của bị cáo P. đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thị xã HT, tỉnh TN giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung Cáo trạng và lời luận tội là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo P. thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo vì bị cáo không có tài sản.

[3] Về thu giữ vật chứng: 01 (một) chiếc dép bàn chân phải, bằng da, mũi dép bít.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận người đại diện hợp pháp của bị hại ông NAT là bà NPO (chị ruột của ông T.) không yêu cầu bị cáo P. bồi thường. Ghi nhận người đại diện hợp pháp của ông NQD là ông NTB (cha ruột của ông D.) cũng không yêu cầu bị cáo P. bồi thường.

[5] Bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo **NMP** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **NMP 03 (Ba) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc dép bàn chân phải, bằng da, mũi dép bít.

(Hiện Chi Cục thi hành án dân sự thị xã HT, tỉnh TN đang giữ vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/12/2023).

3. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận người đại diện hợp pháp của bị hại ông NAT là bà NPO (chị ruột của ông T.) không yêu cầu bị cáo P. bồi thường. Ghi nhận người đại diện hợp pháp của ông NQD là ông NTB (cha ruột của ông D.) cũng không yêu cầu bị cáo P. bồi thường.

4. Về án phí: Bị cáo P. phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh TN trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh TN trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tối cao;

- TAND cấp cao;
- VKSND cấp cao;
- Vụ Giám đốc kiểm tra 1
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- TAND tỉnh TN.
- Phòng Kiểm tra nghiệp vụ;
- Phòng lý lịch Sở Tư pháp TN;
- VKSND tx. HT.
- CCTHADS tx.HT.
- THA phạt tù.
- Lưu.

(đã ký)

Nguyễn Thị Bích Vân